TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 1
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: **24**/2021/HS-ST
Ngày 26-01-2021

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 1, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Nhật Minh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Tiến Thành;

2. Ông Trần Quang Mẫn.

- Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Ngọc Khánh Hoàng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Nhật Tân – Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 01 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 190/2020/HSST ngày 03 tháng 12 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 1515/2020/QĐXXST- HS ngày 29 tháng 12 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên toà 42/2021/QĐXXST- HS ngày 12 tháng 01 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Dương Thanh H (có tên gọi khác: Dũng), sinh năm 1967 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 565 Cô Bắc, phường N, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi cư trú: 565 Cô Bắc, phường N, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Kinh doanh bida; Trình độ học vấn: 10/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Dương Văn Út (đã chết) và bà Đỗ Thị Năm (đã chết); Hoàn cảnh gia đình: có vợ tên nhưng đã ly hôn và 02 người con (lớn nhất sinh năm 1990, nhỏ nhất sinh năm 2005); Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt và tạm giam từ ngày 30/9/2020 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

2. Lê H (có tên gọi khác: Tí), sinh năm 1987 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi cư trú: 385/5 Nguyễn Công Trứ, phường N, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh; Không nghề nghiệp; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Mậu Quốc và bà Trương Thái Thanh; Hoàn cảnh gia đình: có vợ tên Vũ Thị Ngọc Trâm và chưa có con; Tiền án: Ngày 03/6/2015, bị Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 05 năm tù về tội "Cướp giật tài sản" theo Bản án số 177/2015/HSST, đến ngày 03/10/2018, chấp hành xong hình phạt tù về địa phương, chưa xóa án tích; Tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 06/01/2009, bị Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 09 năm tù về tội "Giết người" theo bản án số 22/2009/HSST, đến ngày 30/8/2011, chấp hành xong hình phạt tù về địa phương, đã xóa án tích; Bị cáo bị bắt và tạm giam từ ngày 30/9/2020 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

3. Lê H Xuân T, sinh năm 1985 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi cư trú: 466 Chợ Cầu Muối, phường N, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Xuân Huỳnh (đã chết) và bà Huỳnh Thị Bích Phương; Hoàn cảnh gia đình: có vợ tên Trần Nguyễn Tuyết Phương và 02 người con (lớn nhất sinh năm 2011, nhỏ nhất sinh năm 2016); Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt và tạm giam từ ngày 30/9/2020 đến ngày 06/11/2020 thì được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

4. Lê Thanh T (có tên gọi khác: Mèo), sinh năm 1976 tại Tiền Giang; Nơi cư trú: 17A Nguyễn Thái Học, phường N, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ học vấn: 01/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Phật; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Ngô Văn Phước (đã chết) và bà Lê Thị Ngọc Anh (đã chết); Hoàn cảnh gia đình: có vợ tên Ngô Ngọc Lệ và 02 người con (lớn nhất sinh năm: 2003, nhỏ nhất sinh năm: 2012); Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt và tạm giam từ ngày 30/9/2020 đến ngày 06/11/2020 thì được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

5. Chung Quốc C, sinh năm 1966 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi cư trú: 396 Chợ Cầu Muối, phường N, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ học vấn: 3/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Phật; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Chung Cầu (đã chết) và bà Trần Muội (đã chết); Hoàn cảnh gia đình: có vợ tên Bùi Thị Ánh Tuyết và 03

người con (lớn nhất sinh năm 1997, nhỏ nhất sinh năm 2004); Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt và tạm giam từ ngày 30/9/2020 đến ngày 06/11/2020 thì được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: DƯƠNG THANH H là chủ quán bida, số 555 Chợ Cầu Muối, phường N, Quận M. Khoảng tháng 9/2020, do thấy khách đến quán của Hùng chơi thường phải chờ nên Hùng nảy sinh ý định tổ chức cho khách đánh bài khi đủ người chơi và có yêu cầu. Vào khoảng 12 giờ ngày 30/9/2020, Lê H Xuân T, Lê Thanh T, Chung Quốc C, Lê H đến quán của Hùng chơi nhưng không có bàn trống nên Trí, Tùng, Cường, Hoàng thỏa thuận đánh bài "binh xập xám" tính chi ăn tiền và thông báo với Hùng; Hùng đem ra 01 cái bàn, 04 cái ghế nhựa, 01 tô sứ, 02 hột xí ngầu, 04 bộ bài tây 52 lá, 01 hũ nhựa để Trí, Tùng, Cường, Hoàng đánh bài, 01 chi tính 10.000 đồng, không tính chếnh, người nào thua hết số tiền mang theo trong người thì nghỉ, cụ thể: Trí mang theo số tiền 3.750.000 đồng, Tùng mang theo số tiền 4.000.000 đồng, Cường mang theo số tiền 4.260.000 đồng, Hoàng mang theo số tiền 6.680.000 đồng. Trí, Tùng, Cường, Hoàng thỏa thuận với Hùng trong trường hợp người nào có "sáu đôi", "03 sảnh", "03 thùng" (gọi là mậu binh), "tứ quý", "thùng phá sảnh" thì bỏ tiền xâu là 10.000 đồng tương đương 01 chi vào hũ nhựa cho Hùng; nếu 01 người thắng 03 người còn lại thì bỏ tiền xâu là 20.000 đồng tương đương 02 chi. Đến khoảng 13 giờ 30 phút cùng ngày, các anh Đoàn Mai Văn Thắng, Hoàng Vũ Anh Tú, Phan Minh Hoàng, Đinh Đình Hồ (cùng là Công an Quận 1) đi tuần tra đến trước nhà số 555 Chợ Cầu Muối, phường N, Quận M thì phát hiện Lê H Xuân T, Lê Thanh T, Chung Quốc C, Lê H đang đánh bạc được thua bằng tiền bằng hình thức chơi bài "binh xập xám" nên đã bắt giữ Trí, Tùng, Cường, Hoàng, Hùng; thu giữ tại chiếu bạc tiền xâu 130.000 đồng đựng trong 01 hũ nhựa, 01 cái bàn, 04 cái ghế nhựa, 01 tô sứ, 02 hột xí ngầu, 04 bộ bài tây 52 lá, tiền trong người các con bạc là 18.560.000 đồng; đưa Hùng. Trí, Tùng, Cường, Hoàng cùng vật chứng về Công an phường N, Quận M tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang sau đó chuyển Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 1 giải quyết theo thẩm quyền. (BL: 56-63)

Quá trình điều tra, DƯƠNG THANH H, Lê H Xuân T, Lê Thanh T, Chung Quốc C, Lê H khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên, lời khai của Hùng, Trí, Tùng, Cường, Hoàng phù hợp với các biên bản bắt người phạm tội

quả tang, biên bản thu giữ vật chứng, các biên bản đối chất giữa Hùng, Trí, Tùng, Cường và Hoàng; xác nhận của Hùng, Trí, Tùng, Cường, Hoàng đối với bản ảnh các vật chứng thu giữ; lời khai của những người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác mà Cơ quan điều tra đã thu thập. (BL: 97-266)

Vật chứng vụ án:

Thu giữ của DƯƠNG THANH H: 01 cái bàn, 04 cái ghế nhựa, 01 tô sành, 02 hột xí ngầu, 04 bộ bài tây 52 lá, 01 hũ nhựa chứa 130.000 đồng (một trăm ba mươi ngàn đồng) là tiền xâu.

Thu giữ của Lê H Xuân T: 5.500.000 đồng (năm triệu năm trăm ngàn đồng) là tiền sử dụng vào mục đích đánh bạc.

Thu giữ của Lê Thanh T: 3.560.000 đồng (ba triệu năm trăm sáu mươi ngàn đồng) là tiền sử dụng vào mục đích đánh bạc.

Thu giữ của Chung Quốc C: 3.900.000 đồng (ba triệu chin trăm ngàn đồng) là tiền sử dụng vào mục đích đánh bạc.

Thu giữ của Lê H: 5.600.000 đồng (năm triệu sáu trăm ngàn đồng) là tiền sử dụng vào mục đích đánh bạc.

Tất cả các vật chứng trên hiện Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 1 đang tạm giữ. (BL: 126, 126a)

Tại bản cáo trạng số 209/CT-VKSQ1 ngày 30 tháng 11 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố DƯƠNG THANH H, Lê H Xuân T, Lê Thanh T, Chung Quốc C, Lê H về tội "Đánh bạc" theo quy định tại Khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 giữ quyền công tố tại phiên tòa sau khi phân tích hành vi phạm tội, tính chất, mức độ nguy hiểm và hậu quả của hành vi phạm tội do bị cáo thực hiện, nêu ý kiến kết luận như sau:

+ Giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo DƯƠNG THANH H, Lê H Xuân T, Lê Thanh T, Chung Quốc C, Lê H như nội dung bản cáo trạng. Việc xét hỏi tại phiên tòa đối với các bị cáo đã đủ cơ sở xác định hành vi của các bị cáo đã đủ các yếu tố cấu thành tội "Đánh bạc" theo quy định tại Khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

+ Đề nghị áp dụng Khoản 1, Khoản 3 Điều 321, điểm i, s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt DƯƠNG THANH H từ 06 tháng đến 12 tháng tù, phạt bổ sung bị cáo số tiền 20.000.000 đồng. Áp dụng Khoản 1, Khoản 3 Điều 321, điểm s Khoản 1 Điều 51, điểm h Khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự xử phạt Lê H từ 09 đến 15 tháng tù, phạt bổ sung bị cáo số tiền 10.000.000 đồng. Áp dụng Khoản 1, Khoản 3 Điều 321, điểm i, s Khoản 1 Điều 51, Điều

65 Bộ luật hình sự xử phạt các bị cáo Lê H Xuân T, Lê Thanh T, Chung Quốc C từ 06 tháng đến 12 tháng tù, nhưng cho các bị cáo hưởng án treo, phạt bổ sung mỗi bị cáo số tiền 10.000.000 đồng. Đối với số tiền thu giữ của các bị cáo sử dụng cho việc đánh bạc, tịch thu sung công quỹ nhà nước. Đối với các vật chứng thu giữ được sử dụng là việc đánh bạc tịch thu tiêu huỷ.

Các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với nội dung bản cáo trạng, không bào chữa, không tranh luận. Các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để có cơ hội sửa chữa sai lầm.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận 1, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 1, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu và chứng cứ khác như biên bản bắt người phạm tội quả tang đã đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 13 giờ 30 phút ngày 30/9/2020 tại trước nhà số 555 Chợ Cầu Muối, phường N, Quận M, Lê H Xuân T, Lê Thanh T, Chung Quốc C, Lê H, DƯƠNG THANH H có hành vi đánh bài ăn tiền với tổng số tiền 18.690.000 đồng, đã phạm vào tội "Đánh bạc" theo quy định tại Khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự do đó cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố đối với các bị cáo là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3] Xét thấy, hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, động cơ phạm tội là do tham lam tư lợi muốn thu lợi bất chính và tước đoạt tài sản lẫn nhau. Hành vi phạm tội của các bị cáo đã xâm phạm trật tự công cộng, trật tự xã hội nên xét cần phải xử lý bằng biện pháp hình sự mới có tác dụng giáo dục cải tạo riêng và ngăn ngừa chung trong xã hội.

[4] Về trách nhiệm hình sự của từng bị cáo: Đây là vụ án có đồng phạm, trong đó DƯƠNG THANH H với vai trò là người tổ chức, Lê H Xuân T, Lê Thanh T, Chung Quốc C, Lê H có hành vi đánh bạc. Xét thấy các bị cáo trong quá trình điều tra truy tố và xét xử có thái độ thành khẩn khai báo, ăn

năn hối cải, các bị cáo Hùng, Trí, Tùng, Cường phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, các là lao động chính trong gia đình và có nơi cư trú ổn định, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự do đó áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s, i Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 giảm cho các bị cáo một phần hình phạt thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật đối với người phạm tội. Đồng thời căn cứ quy định tại Điều 65 Bộ luật Hình sự, hướng dẫn tại Điều 2, Điều 3 Nghị quyết số 02/2018/HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao thì các bị cáo Trí, Tùng, Cường đủ điều kiện được hưởng án treo. Do đó, khi xem xét toàn diện những tình tiết nêu trên, nhận thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo Trí, Tùng, Cường ra khỏi đời sống xã hội mà giao các bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú giám sát với thời gian thử thách nhất định cũng đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt đồng thời cho bị cáo cơ hội nhận thức được sai lầm, có điều kiện lao động làm việc để giảm gánh nặng cho gia đình.

Đối với bị cáo Lê H do bị cáo có nhân thân xấu, có 01 tiền án chưa được xoá án tích nên lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp tái phạm. Đối với DƯƠNG THANH H phạm tội với vai trò tổ chức nên đối với DƯƠNG THANH H và Lê H cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn với thời gian hợp lý phù hợp với mức độ phạm tội và nhân thân của các bị cáo.

[5] Ngoài hình phạt chính đối với các bị cáo, Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền các bị cáo để sung công quỹ nhà nước.

[6] Về xử lý vật chứng: Đối với các vật dụng phục vụ mục đích đánh bạc tịch thu tiêu hủy. Đối với số tiền các bị cáo chơi bạc tịch thu sung công quỹ nhà nước.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo DƯƠNG THANH H, Lê H, Lê H Xuân T, Lê Thanh T, Chung Quốc C phạm tội "Đánh bạc".

- Căn cứ vào Khoản 1, Khoản 3 Điều 321, điểm i, s Khoản 1 Điều 51, Điều 17 của Bộ luật Hình sự năm 2015: Xử phạt DƯƠNG THANH H 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 30/9/2020, tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án, thời hạn tạm giam là 45 (bốn mươi lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án ngày 26/01/2021.

Phạt tiền bị cáo DƯƠNG THANH H số tiền 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng) để sung quỹ nhà nước.

- Căn cứ vào Khoản 1, Khoản 3 Điều 321, điểm s Khoản 1 Điều 51, điểm h Khoản 1 Điều 52, Điều 17 của Bộ luật Hình sự năm 2015: Xử phạt Lê H 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 30/9/2020, tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án, thời hạn tạm giam là 45 (bốn mươi lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án ngày 26/01/2021.

Phạt tiền bị cáo Lê H số tiền 10.000.000 đồng (mười triệu đồng) để sung quỹ nhà nước.

- Căn cứ vào Khoản 1, Khoản 3 Điều 321, điểm i, s Khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015; Xử phạt Lê H Xuân T 06 (sáu) tháng tù nhưng cho bị cáo hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 (mười hai) tháng tính từ ngày tuyên án.

Phạt tiền bị cáo Lê H Xuân T số tiền 10.000.000 đồng (mười triệu đồng) để sung quỹ nhà nước.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường N, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Khoản 3 Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Căn cứ vào Khoản 1, Khoản 3 Điều 328, điểm i, s Khoản 1 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015: Xử phạt Lê Thanh T 06 (sáu) tháng tù nhưng cho bị cáo hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 (mười hai) tháng tính từ ngày tuyên án.

Phạt tiền bị cáo Lê Thanh T số tiền 10.000.000 đồng (mười triệu đồng) để sung quỹ nhà nước.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường N, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Khoản 3 Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Căn cứ vào Khoản 1, Khoản 3 Điều 328, điểm i, s Khoản 1 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015: Xử phạt Chung Quốc C 06 (sáu) tháng nhưng cho bị cáo hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 (mười hai) tháng tính từ ngày tuyên án.

Phạt tiền bị cáo Chung Quốc C số tiền 10.000.000 đồng (mười triệu đồng) để sung quỹ nhà nước.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường N, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Khoản 3 Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Căn cứ vào Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Tịch thu tiêu hủy 01 hủ nhựa, 04 bộ bài 52 lá, 01 tô sành, 02 hột xí ngầu, 01 cái bàn, 04 ghế nhựa. Tịch thu sung công quỹ nhà nước gồm 130.000 đồng (một trăm ba mươi nghìn đồng); 5.500.000 đồng (năm triệu năm trăm nghìn đồng) của Lê H Xuân T, 3.560.000 đồng (ba triệu năm trăm sáu mươi nghìn đồng) của Lê Thanh T, 3.900.000 đồng (ba triệu chín trăm nghìn đồng) của Chung Quốc C, 5.600.000 đồng (năm triệu sáu trăm nghìn đồng) của Lê H (theo các Phiếu nhập kho vật chứng số 228/20-PNK ngày 28/10/2020 và 229/20-PNK ngày 28/10/2020 của Công an Quận 1)

- Căn cứ vào Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Mỗi bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

- Căn cứ vào Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

(Đã giải thích chế định về án treo cho các bị cáo Lê H Xuân T, Lê Thanh T, Chung Quốc C)

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Công an TP.HCM (PC 53 - Đ3);
- Tòa án nhân dân TP. HCM;
- Sở Tư pháp TP. HCM;
- Viện kiểm sát nhân dân Quận 1;
- Công an Quận 1;
- Chi cục Thi hành án dân sự Quận 1;
- Thi hành án hình sự Quận 1;
- Các đương sự;
- Lưu VP - hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

(Đã ký)

Nguyễn Nhật Minh